

Số: 883/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 31 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính Lĩnh vực Lao động,
Người có công và Xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban
nhân dân cấp xã tỉnh Ninh Thuận**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1070/TTr-SLĐTBXH ngày 18 tháng 5 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Lao động, Người có công và Xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2472/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hoá trên lĩnh vực Lao động, Người có công và Xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Ninh Thuận.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị

trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (Lê Văn Bình);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐ, TT. TH-CB;
- Lưu: VT, KSTTHC. VTTT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Bình

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ XÃ HỘI THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ
TRẦN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 883 /QĐ-UBND ngày 31 /5 /2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội					
1.	Thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm.	07 ngày làm việc	UBND xã, phường, thị trấn	Không	Quyết định số 673/QĐ-BLĐTBXH ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
2.	Thủ tục công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm.	07 ngày làm việc	UBND xã, phường, thị trấn	Không	nt
3.	Thủ tục xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế.	10 ngày làm việc	UBND xã, phường, thị trấn	Không	Quyết định số 1266/QĐ-BLĐTBXH ngày 28/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội



4.	Thủ tục “Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	10 ngày làm việc	UBND xã, phường, thị trấn	Không	Quyết định số 1593/QĐ-LĐTBXH ngày 10/10/2017 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ về lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
5.	Thủ tục xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	30 ngày làm việc	UBND xã, phường, thị trấn	Không	Quyết định số 1938/QĐ-LĐTBXH ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
6.	Thủ tục đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	05 ngày làm việc	UBND xã, phường, thị trấn	Không	nt
7.	Thủ tục trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	02 ngày làm việc	UBND xã, phường, thị trấn	Không	nt
8.	Thủ tục trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ chi phí mai	02 ngày làm việc	UBND xã, phường, thị	Không	nt

	thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	việc	phường, thị trấn		
4.	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	25 ngày làm việc.	UBND xã, phường, thị trấn	Không	nt
III Lĩnh vực Người có công					
1.	Thủ tục xác nhận vào đơn đề nghị di chuyển hải cốt liệt sĩ; đơn đề nghị thăm viếng mộ liệt sĩ	01 ngày làm việc	UBND xã, phường, thị trấn	Không	Quyết định số 1734/QĐ-LĐT BXH ngày 25/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh Xã hội về việc công bố danh sách công nhân, viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
2.	Thủ tục Ủy quyền hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi	01 ngày làm việc	UBND xã, phường, thị trấn	Không	nt
IV Lĩnh vực Tệ nạn xã hội					
1.	Thủ tục Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình	03 ngày làm việc	UBND xã, phường, thị trấn	Không	Quyết định số 1724/QĐ-LĐT BXH ngày 24/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và

					Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
2.	Thủ tục Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng	06 ngày làm việc	UBND xã, phường, thị trấn	Không	nt
3.	Thủ tục hoàn chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng	05 ngày làm việc	UBND xã, phường, thị trấn	Không	nt
4.	Thủ tục miễn chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng	05 ngày làm việc	UBND xã, phường, thị trấn	Không	nt